

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 62/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất
đầu giá quyền sử dụng đất, thuê đất và tính thu tiền sử dụng đất
đối với một số vị trí trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ XIII KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về giá đất; số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Thực hiện Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 09/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thông qua hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất đầu giá quyền sử dụng đất, thuê đất và tính thu tiền sử dụng đất đối với các vị trí trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất đầu giá quyền sử dụng đất, thuê đất và tính thu tiền sử dụng đất đối với một số vị trí

trên địa bàn tỉnh (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

Phụ lục

Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất đấu giá quyền sử dụng đất, thuê đất và tính thu tiền sử dụng đất đối với một số vị trí trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/10/2023 của HĐND tỉnh)

STT	Danh mục thửa đất, khu đất	Hệ số điều chỉnh giá đất (lần)
I	Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất (đất ở)	
	39 lô đất thuộc Khu dân cư số 2 - Cạnh Gò Đồn và Khu dân cư số 3 - Gò Bằng, xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa.	<i>(Chi tiết theo Phụ biểu đính kèm)</i>
II	Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuê	
	Vị trí kinh doanh sách và văn hóa tổng hợp (cũ) huyện Sơn Hà (Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 26, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà; diện tích 114,7 m ²).	4,47
III	Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất và thuê đất	
	Dự án Khu dịch vụ đô thị và du lịch biển Hàng Dương, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi.	
	- Đất ở (diện tích 4.376,2 m ²).	7,43
	- Đất công trình thương mại - dịch vụ - du lịch (công trình thương mại dịch vụ, khách sạn, biệt thự du lịch nghỉ dưỡng), cây xanh (bể bơi), sân thể dục thể thao (tennis) và trạm xử lý nước thải (Đất thuê; diện tích 12.340,5 m ²).	10,49
IV	Trường hợp tính thu tiền sử dụng đất (đất công trình sự nghiệp)	
	Trường Cao đẳng Quảng Ngãi tại phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi.	1,85

Phụ biểu
Hệ số điều chỉnh giá đất xác định giá đất đầu giá quyền sử dụng đất
đối với 39 lô đất thuộc Khu dân cư số 2 - Cảnh Gò Đồn và Khu dân cư số 3 -
Gò Bàng, xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa
(Kèm theo Phụ lục Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/10/2023
của HĐND tỉnh)

STT	Ký hiệu lô đất	Số tờ bản đồ	Số thửa đất	Hệ số điều chỉnh giá đất
Khu dân cư số 2				
1	20	11	1450	12,75
2	21	11	1449	12,75
3	22	11	1448	12,15
Khu dân cư số 3				
1	ONT1 01	11	1525	12,75
2	ONT1 02	11	1524	12,75
3	ONT1 03	11	1523	12,75
4	ONT1 04	11	1522	12,75
5	ONT1 05	11	1521	12,75
6	ONT1 06	11	1520	12,75
7	ONT1 07	11	1519	12,75
8	ONT1 08	11	1518	12,75
9	ONT1 09	11	1517	12,75
10	ONT1 10	11	1516	12,75
11	ONT1 11	11	1515	12,75
12	ONT1 12	11	1514	12,75
13	ONT1 13	11	1513	12,75
14	ONT1 14	11	1512	12,75
15	ONT1 15	11	1511	12,75
16	ONT1 16	11	1509	12,75

17	ONT1 17	11	1508	12,75
18	ONT1 18	11	1507	12,75
19	ONT1 19	11	1506	12,75
20	ONT1 20	11	1505	12,75
21	ONT1 21	11	1503	12,75
22	ONT1 22	11	1504	12,75
23	ONT1 23	11	1494	12,75
24	ONT1 24	11	1493	12,75
25	ONT1 25	11	1488	12,75
26	ONT1 26	11	1487	12,75
27	ONT1 27	11	1502	11,58
28	ONT1 28	11	1501	11,58
29	ONT1 29	11	1497	11,58
30	ONT1 30	11	1498	11,58
31	ONT1 31	11	1499	11,58
32	ONT1 32	11	1500	11,58
33	ONT1 33	11	1492	11,58
34	ONT1 34	11	1491	11,58
35	ONT1 35	11	1490	11,58
36	ONT1 36	11	1489	11,58